

Số: 252/QĐ-UBND

Lâm Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Phương án giao rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 3 loại rừng theo Quyết định số 1770/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 38/2007/TT-BNN ngày 25/4/2007 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn trình tự, thủ tục giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2011/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 29/01/2011 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn một số nội dung về giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với giao đất, cho thuê đất lâm nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT ngày 19/05/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1770/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Quy hoạch phân 3 loại rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất) tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án giao rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà

nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 3 loại rừng theo Quyết định số 1770/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số 1326/HĐLS-NN-TC-KH ngày 27/9/2012 của liên Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư về thực hiện Văn bản số 1527/UBND-NLN ngày 15/7/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quyền hưởng lợi và nghĩa vụ của hộ gia đình, cá nhân được giao rừng trồng thuộc Chương trình 327 và Dự án 661 đã quy hoạch lại là rừng sản xuất năm 2010;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 520/TTr-TNMT ngày 04/12/2018 về việc đề nghị phê duyệt Phương án giao rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 3 loại rừng theo Quyết định số 1770/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gắn với giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân tại địa bàn xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án giao rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 3 loại rừng theo Quyết định số 1770/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình, cụ thể như sau:

1. Mục đích

- Giao rừng trồng sản xuất gắn với giao đất lâm nghiệp cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Khuôn Hà, huyện Lâm Bình nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất lâm nghiệp, huy động mọi nguồn lực tại chỗ sử dụng có hiệu quả rừng và đất rừng; đồng thời bảo vệ phát triển tài nguyên rừng, môi trường sinh thái, đảm bảo lợi ích thiết thực cho người dân.

- Xây dựng Phương án giao rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 3 loại rừng theo Quyết định số 1770/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ gia đình, cá nhân nhằm xác lập quyền sử dụng rừng và đất lâm nghiệp; làm cơ sở pháp lý để hộ gia đình, cá nhân xây dựng kế hoạch quản lý rừng và xác định quyền lợi, nghĩa vụ khi Nhà nước giao rừng và giao đất lâm nghiệp phù hợp với chủ trương, chính sách của Nhà nước trong điều kiện hiện nay.

2. Mục tiêu: Giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn có nhu cầu, khả năng sử dụng rừng và đất lâm nghiệp để tổ chức quản lý bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng, góp phần nâng cao đời sống nhân dân địa phương, ổn định chính trị-xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái.

3. Yêu cầu

- Phương án giao rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 3 loại rừng theo Quyết định số 1770/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Khuôn Hà được thực hiện trên cơ sở những quy định tại

các văn bản hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các quy định của tỉnh Tuyên Quang.

- Công tác giao rừng trồng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước đã quy hoạch lại là rừng sản xuất sau điều chỉnh phân 3 loại rừng theo Quyết định số 1770/QĐ-CT ngày 31/12/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã Khuôn Hà được căn cứ trên cơ sở quỹ đất lâm nghiệp và nhu cầu xin giao đất, thuê đất của các chủ sử dụng đất từng thôn; việc giao rừng trồng phải đảm bảo đúng đối tượng, dân chủ, công khai và đảm bảo ổn định trong nhân dân.

4. Nội dung của Phương án

4.1. Diện tích đất lâm nghiệp đủ điều kiện giao: 24,79 ha, trong đó:

- Diện tích đất lâm nghiệp có rừng: 14,10 ha.
- Diện tích đất lâm nghiệp không có rừng: 10,69 ha.

4.2. Số hộ nhận đất, nhận rừng: 11 hộ/12 lô.

4.2.1. Thôn Nà Ráo

- Số hộ xin giao rừng gắn với giao đất lâm nghiệp là 01 hộ/01 lô (thửa); tổng diện tích đất lâm nghiệp đủ điều kiện giao là 0,87 ha, trong đó:

- + Diện tích giao đất lâm nghiệp có rừng: 0,6 ha.
- + Diện tích giao đất lâm nghiệp không có rừng: 0,27 ha.

- Nguồn gốc đất để đưa vào phương án giao rừng gắn với giao đất: Có 01 lô (thửa) hiện do UBND xã Khuôn Hà quản lý.

4.2.2. Thôn Nà Muông

- Số hộ xin giao rừng gắn với giao đất lâm nghiệp là 01 hộ/02 lô (thửa); tổng diện tích đất lâm nghiệp đủ điều kiện giao 4,53 ha, trong đó:

- + Diện tích giao đất lâm nghiệp có rừng: 0,6 ha.
- + Diện tích giao đất lâm nghiệp không có rừng: 3,93 ha.

- Nguồn gốc đất để đưa vào phương án giao rừng gắn với giao đất lâm nghiệp: Có 02 lô (thửa) hiện do UBND xã Khuôn Hà quản lý.

4.2.3. Thôn Nà Vàng

- Số hộ xin giao rừng gắn với giao đất lâm nghiệp là 09 hộ/09 lô (thửa); tổng diện tích đất lâm nghiệp đủ điều kiện giao là 19,39 ha, trong đó:

- + Diện tích giao đất lâm nghiệp có rừng: 12,90 ha.
- + Diện tích giao đất lâm nghiệp không có rừng: 6,49 ha.

- Nguồn gốc đất để đưa vào phương án giao rừng gắn với giao đất: Có 09 lô (thửa) hiện do UBND xã Khuôn Hà quản lý.

4.3. Tổng chi phí đầu tư trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng

- Diện tích đất trồng rừng (theo hồ sơ thiết kế): 21,10 ha.

- Diện tích đất trồng rừng (theo thực tế): 24,79 ha, trong đó:
- + Diện tích có rừng là: 14,10 ha.
- + Diện tích mất rừng là: 10,69 ha.
- Tổng chi phí đã đầu tư: 92.218.980 đồng, trong đó chi phí đã đầu tư cho diện tích còn rừng: 66.925.390 đồng.

4.4. Đối với diện tích giao hoàn trả vốn đầu tư và 20% giá trị sản phẩm

- Diện tích rừng trồng (theo hồ sơ thiết kế): 00 ha.
- Diện tích rừng trồng (hiện còn): 00 ha, trong đó:
- + Diện tích có rừng là: 00 ha.
- Tổng chi phí đầu tư: 00 đồng (tính cho diện tích còn rừng).

4.5. Đối với diện tích rừng đầu giá

- Diện tích rừng trồng (theo hồ sơ thiết kế): 21,10 ha.
- Diện tích có rừng là: 14,10 ha.
- Tổng chi phí đã đầu tư: 98.143.980 đồng, trong đó: Chi phí đã đầu tư cho diện tích còn rừng: 72.366.299 đồng.

4.6. Kinh phí thực hiện: Nguồn ngân sách Nhà nước.

4.7. Tiến độ

- Tổ chức công tác giao rừng, giao đất, hướng dẫn lập hồ sơ, thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xong trong tháng 01/2019.
- Hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các hộ gia đình, cá nhân trong tháng 02/2019.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện Quyết định giao rừng gắn liền với giao đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai, về bảo vệ và phát triển rừng.
- Chủ động kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Khuôn Hà cập nhật hồ sơ địa chính, giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện.
- Kiểm tra, nghiệm thu và xác nhận hồ sơ địa chính như: Bản đồ địa chính, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai trước khi đưa vào sử dụng; kiểm tra, nghiệm thu việc nhập dữ liệu bản đồ địa chính vào cơ sở dữ liệu địa chính. Thẩm định hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân.

2. Phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện, Ủy ban nhân dân xã Khuôn Hà và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác giao rừng trồng gắn với giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp, quyền sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng thuộc Chương trình 327 và Dự án 661 đã quy hoạch lại là rừng sản xuất.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân xã Khuôn Hà xây dựng Đề án, kế hoạch thực hiện và tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, đề xuất kịp thời các giải pháp, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh tại cơ sở.

- Đảm bảo chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trong các hoạt động giao rừng, gắn với giao đất tại địa phương; phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết tranh chấp rừng.

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện: Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường lập hồ sơ địa chính và kỹ thuật về viết giấy chứng nhận. Tổ chức lập bản đồ địa chính, sổ địa chính, sổ mục kê đất đai trước khi đưa vào sử dụng, nhập dữ liệu bản đồ địa chính vào cơ sở dữ liệu địa chính thực hiện quản lý hồ sơ địa chính theo quy định.

4. Hạt Kiểm lâm huyện

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ công tác giao rừng gắn với giao đất lâm nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Khuôn Hà tiến hành giao đất, xác định cấm mốc, khoanh lô đất rừng đủ điều kiện giao và tiến hành giao rừng đối với trường hợp chỉ giao rừng không giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Tham mưu tổ chức thực hiện phương án đấu giá rừng đã đến tuổi thành thực công nghệ.

- Chủ trì xây dựng phương án xử lý tài chính đối với diện tích mất rừng để hoàn trả vốn ngân sách nhà nước trước khi phê duyệt giao đất đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức tuyên truyền chủ trương giao rừng gắn với giao đất lâm nghiệp đến các chủ sử dụng đất; kịp thời giải quyết các vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện.

5. Phòng Tài chính-Kế hoạch: Hướng dẫn về trình tự, thủ tục thực hiện xây dựng phương án và tổ chức đấu giá rừng.

6. Ủy ban nhân dân xã Khuôn Hà

- Thành lập Hội đồng và Tổ công tác giao rừng gắn liền với đất lâm nghiệp của xã.

- Tổ chức tuyên truyền chủ trương giao đất, giao rừng, cấp Giấy chứng nhận đất lâm nghiệp đến các chủ sử dụng đất tại xã.

- Hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

- Tổ chức thực hiện phương án giao rừng gắn liền với giao đất lâm nghiệp của xã sau khi Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt phương án.

7. Các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu xin giao rừng gắn với giao đất lâm nghiệp: Lập đơn xin giao rừng gắn với giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp. Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và đơn vị thi công giao đất tại thực địa và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện nhằm đảm bảo

công bằng và đoàn kết ổn định trong cộng đồng dân cư. Thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các Phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính-Kế hoạch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Khuôn Hà và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3; (thi hành)
- Chánh, Phó CVP HĐND và UBND huyện;
- Công thông tin điện tử huyện; (đăng tải)
- Lưu: VT, CV_(p).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Hải

DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC GIAO RỪNG GẦN VỚI GIAO ĐẤT, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT LÂM NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KHUỒN HÀ, HUYỆN LÂM BÌNH

(Kèm theo Quyết định số 252/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình)



STT thửa đất	STT hộ	Họ và tên chủ hộ	Theo Bản đồ địa chính			Theo hồ sơ thiết kế	Theo BD 03 loại rừng		Diện tích				Loại cây trồng	Năm trồng	Nguồn gốc sử dụng đất	
			Tờ BD	Số thửa trên BD 672	Số thửa trên BD giao đất		Khoảnh	Lô	Khoảnh	Lô	Theo hồ sơ TK	Theo đo thực tế				D.T còn rừng (ha)
I THÔN NÀ RÁO (0116, 01 hộ)																
1	1	Chức Văn Cáo	3	95	95	69	3a2	252B+ 263A1	46+8+9 +11+14	1,20	0,87	0,60	0,27	Mỡ	1998	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1998
II THÔN NÀ MƯỜNG (0216, 01 hộ)																
1	1	Nông Quang Tực	3	115	110	83	6a21+ 6a22	263A1	36+42+ 44	1,10	1,13	0,20	0,93	Q-L	1997	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1997
2			Nông Quang Tực	3	103+105 +108+11 0+143	143	83	6a2+ 6a3	279A	15a+12	3,40	3,40	0,40	3,00	Q-L	1996
III THÔN NÀ VÀNG (0916, 09hộ)																
1	1	Nông Văn Xanh	3	115+117	117	83	6a1	263A1	42+44+ 49	0,50	0,53	0,50	0,03	Q-L	1996	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1996
2	2	Nông Văn Canh	3	117	117	83	6b2	263A1	47+49	1,00	0,72	0,20	0,52	Q-L	1997	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1997

STT thửa đất	STT hộ	Họ và tên chủ hộ	Theo Bản đồ địa chính			Theo hồ sơ thiết kế		Theo BĐ 03 loại rừng		Diện tích				Loại cây trồng	Năm trồng	Nguồn gốc sử dụng đất
			Tờ BĐ	Số thửa trên BĐ 672	Số thửa trên BĐ giao đất	Khốnh	Lô	Khoảnh	Lô	Theo hồ sơ TK	Theo đo thực tế	D.T còn rừng (ha)	D.T đất trồng (ha)			
3	3	Nông Văn Khâm	3	113	112	83	9a4	263A1	34+43 +45	1,60	2,10	1,60	0,50	Q-L	1996	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1996
4	4	Hoàng Văn Báu	3	102+103	94	69	13c3-3	263A1	11+13 +14+1 9+22	2,00	1,80	1,00	0,80	Q-L	1997	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1997
5	5	Châu Văn Tiên	3	107+111	107	69	61-2	263A1	20+27 +29+3 9	1,30	1,40	1,00	0,40	Q-L	1997	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1997
6	6	Quan Văn Tích	8	27+33	33	69	7a1	263A1	16+20	2,50	2,60	2,50	0,10	Q-L	1997	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1997
7	7	Quan Văn Tiêu	3	1+111+1 13+144	113	69	6a2-3	263A1	39+45+ 48	2,00	3,30	1,60	1,70	Q-L	1997	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1997
8	8	Hà Văn Thái	3	103+108	103	69	3a3	263A1	22+28+ 32	2,90	3,54	2,90	0,64	Q-L	1998	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1998
9	9	Hà Huy Cận	3	102+103 +105	102	69	13c4-1	263A1	15+19+ 22+25	1,60	3,40	1,60	1,80	Q-L	1997	UBND xã quản lý, HGD thực hiện trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách NN từ năm 1997
		TỔNG CỘNG:								21,10	24,79	14,10	10,69			